

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC

Số 04 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: 08 5411 0025

Fax: 08 5411 0029

Website: www.tamduchearthospital.com.vn

Email: hospital@tamduchearthospital.com

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302668322 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp
đăng ký lần đầu ngày 16/7/2002; đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 25/06/2015)



Bản Thông tin tóm tắt này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC

Số 04 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: 08 5411 0025

Fax: 08 5411 0029

Website: www.tamduchearthospital.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Tầng 1-2-3-4, Tòa nhà Viet Dragon 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: 08 6299 2006

Fax: 08 6291 7986

Website: www.vdsc.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Bà Phạm Thị Lê – Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Số 04 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: 08 5411 0025

Fax: 08 5411 0029

Website: www.tamduchearthospital.com.vn



MỤC LỤC

I. CÁC KHÁI NIỆM	3
II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty	7
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông:.....	9
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng	10
5. Hoạt động kinh doanh.....	11
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2014 và 2015	23
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	25
8. Chính sách đối với người lao động	26
9. Chính sách cổ tức.....	28
10. Tình hình tài chính	29
11. Tài sản.....	34
12. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	34
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện được của công ty đại chúng	36
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	36
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	36
III. QUẢN TRỊ CÔNG TY	37
1. Hội đồng quản trị	37
2. Ban kiểm soát.....	42
3. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.....	44
4. Kế hoạch tăng cường và quản trị công ty.....	47
IV. PHỤ LỤC	50

**I. CÁC KHÁI NIỆM****TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM****DIỄN GIẢI**

Bản Thông tin tóm tắt

Bản Thông tin tóm tắt của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.

Cổ phần

Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.

Cổ phiếu

Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần.

Cổ đông

Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.

Cổ tức

Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính.

Công ty, Tổ chức đăng ký giao dịch

Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức

Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt

UBCKNN

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

SGDCK

Sở Giao dịch Chứng khoán

TTDK

Thị trường Chứng khoán

ĐHĐCĐ

Đại hội đồng cổ đông

HĐQT

Hội đồng quản trị

BKS

Ban Kiểm soát

BTGD

Ban Tổng Giám đốc

CBCNV

Cán bộ công nhân viên

BCTC

Báo cáo tài chính

CTCP

Công ty cổ phần

**II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH****1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Giới thiệu về Công ty**

Tên Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC
Tên tiếng Anh:	TAM DUC CARDIOLOGY HOSPITAL JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	TAM DUC CO.
Trụ sở chính:	Số 04 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh
Số điện thoại:	(08) 5411 0025
Số fax:	(08) 5411 0029
Email:	hospital@tamduchearthospital.com
Website:	www.tamduchearthospital.com.vn
Logo:	

Vốn điều lệ đăng ký 155.520.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp 155.520.000.000 đồng

Ngày trở thành công ty đại chúng: 17/01/2008

Giấy CN ĐKKD: Số 0302668322 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp đăng ký lần đầu ngày 16/7/2002; đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 25/06/2015.

Người đại diện theo pháp luật: TS.BS Nguyễn Ngọc Chiêu – Chủ tịch HĐQT Công ty

Ngành nghề sản xuất kinh doanh theo Giấy CN ĐKKD:

- + Dịch vụ khám, chữa bệnh: Bệnh viện;
- + Bán lẻ thuốc;
- + Phòng khám đa khoa (không hoạt động tại trụ sở).

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên cổ phiếu: **Cổ phiếu CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức**
- Loại cổ phiếu: **Cổ phiếu phổ thông.**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cổ phiếu.**
- Mã chứng khoán: **TTD.**
- Tổng số lượng cổ phiếu ĐKGD: **15.552.000 cổ phiếu.**
- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD (nếu có): **0 cổ phiếu.**



- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư 123 ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 07/11/2016, số lượng cổ phiếu do cổ đông nước ngoài sở hữu là 100.000 cổ phiếu, chiếm 0,64% vốn điều lệ của Công ty..

1.3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

CTCP Bệnh Viện Tim Tâm Đức được hình thành theo Nghị định số 73/1999/NĐCP ngày 19/8/1999 của Chính phủ. Ngày 27/10/2000 UBND thành phố Hồ Chí Minh qua công văn số 1641-VP-VX chỉ đạo Sở Y tế xem xét tạo điều kiện thành lập một Bệnh viện Tim tư nhân; Ngày 3/11/2000 Sở Y tế thành phố đã có ý kiến chỉ đạo Viện Tim hỗ trợ về đào tạo nhân lực, chuyển giao kỹ thuật cho Bệnh viện Tim Tâm Đức.

Ngày 17/5/2002 Đại Hội cổ đông sáng lập Công ty cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức gồm 8 thành viên với sự giúp đỡ của các Cố vấn: TS. BS. Nguyễn Ngọc Chiêu, PGS. TS. BS. Phạm Nguyễn Vinh, BS. Phan Kim Phương và được sự ủng hộ nhiệt tình của GS. VS. Dương Quang Trung, GS. Alain Carpentier là những vị sáng lập nên Viện Tim, đã đặt những nền móng đầu tiên cho sự phát triển của Tâm Đức.

Ngày 16/07/2002 Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy phép đăng ký kinh doanh số 4103001109 cho Công ty cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức. Năm 2004 Bệnh viện Tim Tâm Đức thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức được khởi công xây dựng trên diện tích 10.000 m² tại số 04 Nguyễn Lương Bằng, P.Tân Phú, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh. Diện tích sử dụng 17.984 m², quy mô 180 giường, có đầy đủ các khoa:

- ❖ Khoa Khám điều trị ngoại trú có khả năng khám và điều trị mỗi ngày từ 300 đến 400 người bệnh về tim mạch; về chuyên Khoa Mắt, Tai Mũi Họng, Răng Hàm Mặt, Sản Phụ khoa có liên quan vấn đề tim mạch, về cận lâm sàng và xét nghiệm.
- ❖ Khoa Phẫu thuật tim và mạch máu có 72 giường điều trị và 2 phòng mổ hiện đại có khả năng mổ 4-6 ca /ngày, 1.000 đến 1.200 ca/năm với các bệnh lý Tim bẩm sinh, bệnh van tim, bệnh động mạch vành và các bệnh tim và mạch máu khác.
- ❖ Khoa Hồi sức ngoại tim mạch có 15 giường Hồi sức sau mổ tim có khả năng điều trị hiệu quả những trường hợp hậu phẫu nặng, cho những bệnh nhi rất nhỏ tuổi cũng như những bệnh nhân rất nhiều tuổi.



- ❖ Khoa Hồi sức cấp cứu nội tim mạch có 18 giường, điều trị cấp cứu và hồi sức tích cực các bệnh lý tim mạch.
- ❖ Khối Nội tim mạch có 80 giường được tổ chức thành 3 Khoa NTM 1,2,3, điều trị nội các bệnh lý tim mạch cũng như những bệnh lý khác có liên quan đến tim mạch, có Phòng thăm dò chức năng tim mạch (Siêu âm Tim, ECG gắng sức), Phòng thăm dò loạn nhịp, khảo sát điện sinh lý tim để chẩn đoán cắt đốt hoặc cấy đặt các thiết bị điều trị rối loạn nhịp tim và Khoa thông tim can thiệp có khả năng thông tim can thiệp 5-6 trường hợp mỗi ngày, điều trị bệnh lý mạch vành, bệnh lý mạch máu khác, bệnh lý tim bẩm sinh và siêu âm trong lòng mạch (IVUS).

Sau 18 tháng xây dựng và hơn 2 năm đào tạo đội ngũ chuyên khoa nội, ngoại khoa cho hơn 100 bác sĩ và y tá, Bệnh viện Tim Tâm Đức đã chính thức khánh thành vào ngày 08/03/2006 và đã nhanh chóng trở thành niềm hy vọng mới của những người mắc bệnh tim cần mổ để được sống, cần thông tim can thiệp kịp thời, điều trị loạn nhịp tiên tiến hoặc điều trị nội khoa hiệu quả.

Từ 08/3/2006 đến 30/06/2016, sau hơn 10 năm hoạt động Bệnh viện Tim Tâm Đức đã khám điều trị ngoại trú cho 686.763 người bệnh; điều trị nội trú 45.496 người bệnh trong đó gần 60% từ các tỉnh miền Bắc, miền Trung và đồng bằng sông Cửu Long. Đã mổ 8.389 trường hợp tim bẩm sinh, bệnh van tim và bệnh mạch vành; đã thông tim can thiệp cho 11.705 trường hợp; đã khảo sát điện sinh lý và đặt máy tạo nhịp cho 1.938 trường hợp. Đặc biệt trước kia những người nước ngoài làm việc tại Việt nam mắc bệnh tim thường phải được cấp cứu chuyển sang nước ngoài điều trị rất phức tạp, nguy hiểm và tốn kém. Bốn năm gần đây những người nước ngoài làm việc tại Việt nam (Mỹ, Pháp, Nga, Ý, Anh, Đức, Nhật, Hàn quốc, Ấn độ, Đài loan, Singapore, Lào, Campuchia...) có vấn đề về tim mạch đã đến Tâm Đức để cấp cứu, thông tim, điều trị loạn nhịp và mổ bắc cầu động mạch vành.

Ngoài hoạt động khám, chữa bệnh, Bệnh viện Tim Tâm Đức còn phải chăm lo cho những người nghèo để cho họ cũng có cơ hội được chữa trị, vì vậy theo Biên bản thỏa thuận chuyển giao kỹ thuật 2 chiều giữa Viện Tim Tp. Hồ Chí Minh và Bệnh viện Tim Tâm Đức, Tâm Đức tiếp nhận kỹ thuật mổ tim và thông tim can thiệp từ Viện Tim và trong 3 năm Tâm Đức đã chuyển 5% lợi nhuận hàng năm từ hoạt động phẫu thuật và thông tim cho những người bệnh tự đóng góp chi phí vào quỹ giúp đỡ bệnh nhân là trẻ em nghèo được mổ tim tại Viện Tim thành phố.

Ngoài ra, không chỉ những người có khả năng chi trả chi phí mới được mổ tại Bệnh viện Tim Tâm Đức mà nơi đây còn là địa chỉ tin cậy để các Tổ chức từ thiện, Hội bảo trợ Bệnh nhân nghèo các tỉnh, Thành trong cả nước tin tưởng gởi các cháu bị bệnh tim bẩm sinh đến phẫu thuật. Tổng số bệnh nhân được phẫu thuật tim do các tổ chức và cá nhân từ thiện tài trợ chi phí từ lúc Bệnh viện bắt đầu hoạt động đến 30/06/2016 là 5.129 trường hợp chiếm tỷ lệ 61%



tổng số bệnh nhân được mổ (5.129/8.389), với tổng số tiền được tài trợ lên đến 290 tỷ đồng. Bệnh viện luôn coi trọng công tác đào tạo chuyên môn, giúp đỡ y tế tuyến trước, tổ chức các khoá học về điện tâm đồ; chẩn đoán và điều trị loạn nhịp tim; định kỳ cử các bác sĩ đứng đầu các Khoa về y tế cơ sở ở thành phố Hồ Chí Minh cũng như các tỉnh miền Trung và đồng bằng sông Cửu Long sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm trong chẩn đoán và điều trị các bệnh về tim mạch.

Bệnh viện Tim Tâm Đức còn có nhà hàng phục vụ ăn uống và giải khát lịch sự, là nơi cung cấp thức ăn cho bệnh nhân điều trị nội trú cũng như thân nhân người bệnh với nguồn thực phẩm đảm bảo chất lượng, là nơi có thể tổ chức hội nghị khoảng 300 người. Đặc biệt Bệnh viện Tim Tâm Đức có bãi đáp trực thăng dành cho trường hợp cấp cứu khẩn cấp.

1.4. Quá trình tăng vốn của Công ty

Trong quá trình hoạt động, CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức đã thực hiện quá trình tăng vốn như sau:

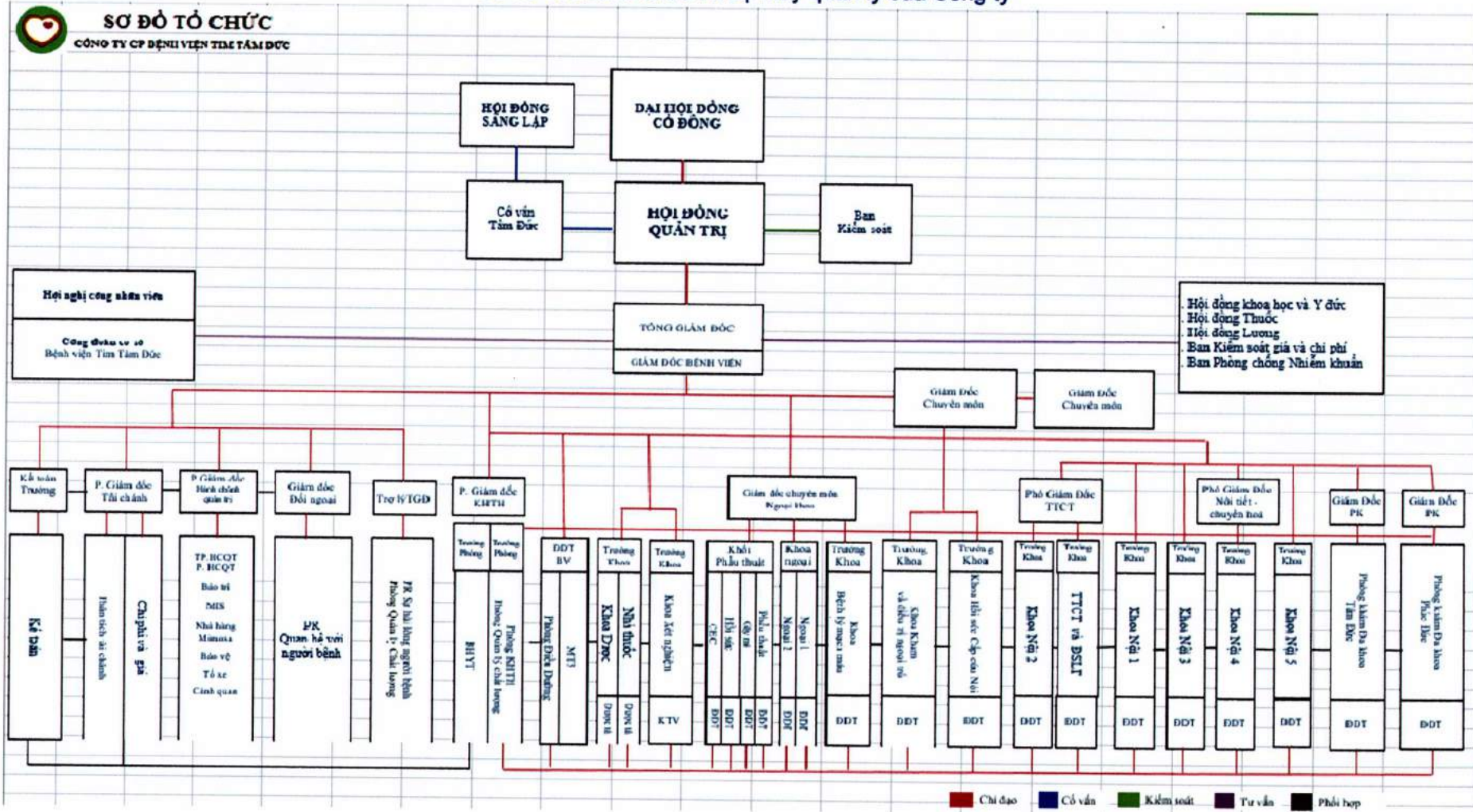
Thời điểm	VĐL tăng thêm (triệu đồng)	VĐL sau phát hành (triệu đồng)	Phương thức phát hành	Cơ sở pháp lý
07/2002	VĐL đăng ký tại thời điểm thành lập: 28.900.000.000 đồng. VĐL thực góp: 16.200.000.000 đồng.		Thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001109 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp ngày 16/07/2002.	
04/2004	23.400	39.600	Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu và cổ đông khác	- Biên bản ĐHĐCĐ ngày 16/04/2004; - Giấy CN ĐKKD đăng ký lần 2, ngày 17/08/2004.
07/2007	90.000	129.600	Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu và cổ đông khác	- Biên bản ĐHĐCĐ ngày 29/07/2007; - Giấy CN ĐKKD đăng ký lần 7, ngày 06/10/2007.
01/2011	25.920	155.520	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 20%.	- Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 24/04/2010; - Giấy CN chào bán số 733/UBCK-GCN ngày 16/10/2010 của UBCKNN; - Giấy CN ĐKKD đăng ký lần 9, ngày 21/02/2011.

Nguồn: CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức



2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty

Sơ đồ cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty



Nguồn: CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức



Bộ máy quản lý của Công ty nhanh nhạy trong tổ chức, chặt chẽ trong quản lý, giám sát, các bộ phận có sự phối hợp nhịp nhàng cùng nhau xây dựng doanh nghiệp phát triển vững mạnh.

2.1 Đại hội đồng Cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Các cổ đông sẽ thông qua các Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và Ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 lần.

2.2 Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Hiện tại Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm.

2.3 Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty.

Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật về những công việc thực hiện của Ban.

2.4 Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược, kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quyền và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty.

2.5 Các Phòng ban nghiệp vụ liên quan

Chịu trách nhiệm điều hành trực tiếp và triển khai các chiến lược theo chức năng quản lý, hỗ trợ đắc lực cho Ban Tổng Giám đốc đồng thời chịu trách nhiệm trước Ban Tổng Giám đốc về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao vì lợi ích của Công ty và cổ đông.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

3.1. Danh sách cổ đông sáng lập

Tính từ khi chính thức chuyển đổi thành công ty cổ phần đến nay, việc hạn chế chuyển nhượng đối với các cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực theo quy định của Luật Doanh nghiệp.



3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 07/11/2016

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty như sau:

Stt	Tên tổ chức	Số CMT/Số ĐKKD	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Hạnh	023130606	450/2 Trần Hưng Đạo, P.2, Q.5, TP.HCM	1.555.200	10%
2	CTCP Đầu tư An Việt Hưng	0312898999	Tầng 3, Tòa nhà Indochina ParkTower, Số 4 Nguyễn Đình Chiểu, P. ĐaKao, Q.1, TP.HCM	1.474.560	9,48%
3	Nguyễn Thị Thu Hồng	220600474	22 Lý Tự Trọng, Nha Trang, Khánh Hòa	1.235.000	7,94%
Tổng cộng				4.264.760	27,42%

Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 07/11/2016 của CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

3.3. Cơ cấu cổ đông Công ty

Tính đến thời điểm 07/11/2016, cơ cấu cổ đông Công ty như sau:

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	205	15.452.000	99,36%
	- Pháp nhân	01	1.474.560	9,48%
	- Cá nhân	204	13.977.440	90,52%
2	Cổ đông nước ngoài	0	-	-
	- Tổ chức	0	-	-
	- Cá nhân	1	100.000	0,64%
Tổng cộng		206	15.552.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 07/11/2016 của CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

4. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của công ty đại chúng, những Công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng

4.1. Danh sách Công ty mẹ của CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Không có.

4.2. Danh sách Công ty con của CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Không có.



4.3. Danh sách Công ty liên doanh liên kết của CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Không có.

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Dịch vụ của Công ty

Sau hơn 10 năm hoạt động, CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức đã khám điều trị ngoại trú cho 686.763 người bệnh; điều trị nội trú 45.496 người bệnh trong đó gần 60% từ các tỉnh miền Bắc, miền Trung và đồng bằng sông Cửu Long. Đã mổ 8.389 trường hợp tim bẩm sinh, bệnh van tim và bệnh mạch vành; đã thông tim can thiệp cho 11.705 trường hợp; đã khảo sát điện sinh lý và đặt máy tạo nhịp cho 1.938 trường hợp. Đặc biệt trước kia những người nước ngoài làm việc tại Việt nam mắc bệnh tim thường phải được cấp cứu chuyển sang nước ngoài điều trị rất phức tạp, nguy hiểm và tốn kém. Bốn năm gần đây những người nước ngoài làm việc tại Việt nam (Mỹ, Pháp, Nga, Ý, Anh, Đức, Nhật, Hàn quốc, Ấn độ, Đài loan, Singapore, Lào, Campuchia...) có vấn đề về tim mạch đã đến Tâm Đức để cấp cứu, thông tim, điều trị loạn nhịp và mổ bắc cầu động mạch vành. CTCP Bệnh Viện Tim Tâm Đức chủ yếu thực hiện các dịch vụ như sau:

5.1.1. Điều trị ngoại trú

Điều trị ngoại trú bao gồm khoa khám điều trị ngoại trú và làm các cận lâm sàng chuyên sâu về tim mạch tại bệnh viện và Phòng khám đa khoa Tâm Đức. Bên cạnh đó, kể từ tháng 09.2015, Phòng khám đa khoa Phúc Đức cũng bắt đầu đi vào hoạt động. Các dịch vụ cung cấp bao gồm:

- Dịch vụ khám bệnh: Khám kiểm tra sức khỏe tổng quát; Khám tim mạch; Khám Mắt; Khám Tai Mũi Họng; Khám Răng Hàm Mặt; Khám Phụ Khoa; Khám bệnh mạch máu ngoại biên; Khám bệnh với các bác sĩ chuyên gia, bác sĩ trưởng khoa, bác sĩ tham vấn từ Viện Tim Thành phố Hồ Chí Minh; Khám hội chẩn các bệnh tim cần mổ, chụp mạch vành hay đặt máy tạo nhịp; Khám xin ý kiến chuyên khoa cho bệnh nhân tim mạch cần phẫu thuật ngoài tim, mang thai,...; Tư vấn sử dụng thuốc chống đông máu.
 - Cận lâm sàng: Siêu âm tim; Siêu âm bụng tổng quát; Siêu âm mạch máu; Siêu âm tim thai; Siêu âm tim gắng sức; Siêu âm tim qua thực quản; Đo điện tim; Điện tâm đồ gắng sức; Ghi nhật ký điện tâm đồ, nhật ký huyết áp 24 giờ; Chụp võng mạc – Đo nhãn áp; Kiểm tra máy tạo nhịp; Nghiệm pháp bàn nghiêng; Kích thích nhĩ qua thực quản.
 - Ngoài ra, tại Phòng khám còn chích ngừa bệnh cúm, Viêm phổi do Phế cầu cho bệnh nhân tim mạch, bệnh nhân cao tuổi.
- ⬇️ Tình hình khám bệnh và điều trị ngoại trú của Bệnh viện: Trong 06 tháng đầu năm 2016, dịch vụ khám bệnh tăng 4,5% so với cùng kỳ năm 2015. Mỗi ngày bình quân có trên 300



người bệnh đến khám. Bên cạnh đó, tổng số bệnh nhân đến cấp cứu tăng 4% so với cùng kỳ năm 2015, chủ yếu là bệnh mạch vành.

Tổng quan hoạt động khám chữa bệnh tại Bệnh viện giai đoạn 2013 – 6 T/2016: Đơn vị tính: lượt người khám, chữa bệnh

Chỉ tiêu	2013	2014	2015	6 tháng đầu năm	
				2015	2016
Khám tim	82.470	83.613	78.439	37.192	37.387
<i>Khám chuyên gia theo yêu cầu</i>	<i>32.566</i>	<i>31.828</i>	<i>29.816</i>	<i>14.377</i>	<i>14.548</i>
<i>Khám thường quy</i>	<i>49.904</i>	<i>51.785</i>	<i>48.623</i>	<i>22.815</i>	<i>22.839</i>
Hội chẩn ngoại	721	530	540	330	223
Hội chẩn nội	701	709	741	351	332
Khám RHM	2.831	2.494	1.734	788	696
Khám TMH	2.439	2.357	2.477	1.080	1.157
Khám mắt	2.440	2.282	2.315	1.127	982
Khám phụ khoa	500	529	736	254	292
Khám nội thận		19	0	0	
Khám nội thần kinh		65	7	7	
Khám nội tiết		192	942	322	889
Khám nam khoa					18
Nội tổng quát			647		1.079
Khám nhi			124		240
Khám sức khỏe tổng quát			473		9
Tổng cộng	92.102	92.790	89.175	41.451	43.304

Nguồn: CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

⬇️ Hoạt động cận lâm sàng 6 tháng đầu năm 2016 tăng 2,4 % so với cùng kỳ năm 2015.

Đơn vị tính: lượt người khám, chữa bệnh

	2013	2014	2015	6 tháng đầu năm	
				2015	2016
Xét nghiệm	616.010	638.181	638.295	294.448	300.255
X-Quang	20.103	19.392	19.405	8.457	8.997
ECG	23.290	26.143	26.687	12.162	12.657
ECG Gắng sức	4.377	4.433	4.184	1.939	1.865
Siêu âm tim	30.149	31.532	32.133	14.934	14.762
Siêu âm bụng	2.350	2.812	3.816	1.336	2.068
Siêu âm tim thai	304	233	264	124	105



	2013	2014	2015	6 tháng đầu năm	
				2015	2016
Siêu âm mạch máu	7.163	7.014	8.120	3.366	4.065
Siêu âm Dobutamine	2.195	2.130	1.975	890	823
Siêu âm thực quản	216	211	253	100	124
Holter ECG	1.710	1.459	1.927	879	976
Holter HA	529	528	400	181	160
Đo nhãn áp	2.183	2.086	1.957	876	828
KT máy tạo nhịp	426	487	520	250	253
Tilt test	143	137	129	56	61
Đo INR	2.217	2.179	1.638	869	674
Chích ngừa	273	239	162	62	38
Chụp võng mạc	2.287	2.075	1.850	977	816
Kích thích nhĩ	237	208	158	69	80
PAP's	415	439	582	215	193
Brugada test	-	-	-	-	-
Siêu âm tuyến vú	153	160	387	77	228
Siêu âm tuyến giáp	181	162	692	181	703
Chích ngừa K-CTC	3	-	-	-	-
Đo phế dung ký	124	220	79	45	22
Đo vận tốc sóng mạch	2.324	2.183	2.442	1.170	1.073
Siêu âm phần mềm			4		10
Nội soi tai mũi họng			119		131
Chụp CT					9
Tổng cộng	719.362	744.643	748.055	343.663	351.976

Nguồn: CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

⚡ Phòng khám Đa khoa Tâm Đức (81-83 Thành Thái, Quận 10)

Đơn vị tính: lượt người khám, chữa bệnh

Chỉ tiêu	2013	2014	2015	6 tháng đầu năm	
				2015	2016
Khám bệnh	26.058	25.656	24.885	11.390	11.408
Khám tim	17.623	17.963	15.902	7.576	7.102
Tai Mũi Họng	2.804	2.561	3.014	1.332	1.595
Răng Hàm Mặt	5.631	5.132	5.969	2.482	2.711
Cận lâm sàng	37.945	37.356	35.450	16.789	14.796



Chỉ tiêu	2013	2014	2015	6 tháng đầu năm	
				2015	2016
ECG gắng sức	2.492	2.495	2.303	1.010	1.014
Điện tâm đồ	7.503	7.181	6.894	3.274	2.133
Holter ECG	540	383	393	164	167
Holter HA	136	90	144	62	50
Siêu âm bụng	1.364	1.563	1.509	749	635
Siêu âm mạch máu	3.069	3.440	4.015	1.884	1.807
Siêu âm tim	7.777	7.426	7.157	3.416	3.118
Siêu âm tuyến vú	4	4	4	3	-
Siêu âm tuyến giáp	72	89	124	42	96
X-quang	4.546	3.706	3.047	1.496	1.272
Xét nghiệm: SH-HH	9.504	9.760	8.893	4.200	4.051
Đo nhãn áp		136	85	44	55
INR	938	1.083	882	445	398

Nguồn: CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

5.1.2. Hồi sức tim mạch

Khoa hồi sức cấp cứu nội tim mạch thực hiện dịch vụ điều trị các bệnh lý bao gồm: Bệnh động mạch vành (nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên, nhồi máu cơ tim không ST chênh lên, cơn đau thắt ngực không ổn định, các biến chứng nhồi máu cơ tim cấp: Sốc tim, loạn nhịp tim, biến chứng cơ học, Chèn ép tim cấp...); Rối loạn nhịp tim; Tăng huyết áp cấp cứu; Bệnh van tim; Bệnh tim bẩm sinh; Tai Biến mạch máu não; Phình bóc tách động mạch chủ và Các bệnh lý ngoài tim mạch như nhiễm trùng nặng – sốc nhiễm trùng, suy thận cấp, xuất huyết tiêu hóa nặng.

Hiện tại, Khoa hồi sức có 05 bác sĩ cơ hữu được đào tạo chuyên khoa tim mạch, hồi sức tim mạch tại Mỹ, Pháp, và các nước khu vực Đông Nam Á, đồng thời được trang bị đầy đủ các phương tiện chẩn đoán, theo dõi, và điều trị bệnh nhân tại khoa cũng như cấp cứu ngoại viện.

5.1.3. Điều trị nội trú:

- ✚ Tình hình bệnh nhân nhập viện điều trị nội trú: Bệnh nhân của Tâm Đức chủ yếu ở Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam. Bệnh nhân là người nước ngoài nhiều quốc tịch đã khám ở Tâm Đức tăng dần qua các năm, chủ yếu đến từ Mỹ, Úc, Thổ Nhĩ Kỳ, Nam Phi, Singapore, Philippine, Pháp, Pakistan, Nhật, Malaysia, Lào, Hàn Quốc, Italy, Ireland, Indonesia, Ấn độ, Hồng Kông, Ghana, Đức, Đan Mạch, Đài Loan, Cộng hòa Séc, Trung



Quốc, Canada, Campuchia, Anh, Ấn độ, trong đó bệnh nhân là người Campuchia chiếm 45%; 48% trong số đó được thông tim can thiệp hoặc phẫu thuật tim.

Đơn vị tính: lượt người khám, chữa bệnh

Chỉ tiêu	2013		2014		2015		6 tháng đầu năm	
	SL	%	SL	%	SL	%	2015	2016
TPHCM	2.099	41	2.182	44	2.176	45	1.025	1.120
Tỉnh phía Nam	2.470	48	2.142	44	2.048	42	982	1046
Tỉnh miền Trung	326	6	336	7	336	7	153	159
Tỉnh phía Bắc	30	1	25	1	20	5	14	19
Nước ngoài	244	4	230	4	266	1	129	129
Cộng	5.169	100	4.915	100	4.846	100	2.303	2.473

Nguồn: CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

✚ Số ngày điều trị trung bình và tỷ lệ sử dụng giường bệnh:

Khoa	Số ngày điều trị trung bình				Tỷ lệ sử dụng giường (%)			
	2013	2014	2015	06/2016	2013	2014	2015	06/2016
Nội tim mạch 1	5,2	5,2	5,9	5,65	43	40	37	44
Nội tim mạch 2	4,7	4,7	4,7	3,45	52	43	46	34
Nội tim mạch 3	5,9	6	6,5	6,59	28	34	30	33
Nội tim mạch 4	6,1	6,8	7,2	7,25	42	44	41	46
Nội tim mạch 5	5	5	5,6	6,03	32	40	35	44
Nội tim mạch - mạch máu	5	5,1	4,7	4,1	40	38	36	33
Nội tim mạch trẻ em			5,4	5,38		16		31
Hồi sức cấp cứu nội tim mạch	3,97	4,1	3,62	3,98	60	57	56	55
Ngoại tim mạch	6,1	6,7	6,5	6,27	34	35	35	24
Hồi sức cấp cứu ngoại tim mạch	2,66	3,4	3,62	2,59	64	52	51	38

Nguồn: CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

5.1.4. Phẫu thuật tim mạch:

Kể từ năm 2006 đến nay, Khoa Phẫu thuật tim mạch CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức đã thực hiện khoảng 8.400 trường hợp bệnh tim mạch phức tạp như các bệnh tim bẩm sinh phức tạp, bệnh lý đa van tim và phẫu thuật bắc cầu động mạch vành với tỉ lệ thành công trên 98%. Năm 2011, CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức đã tiến hành xây dựng Khoa Bệnh lý mạch máu



bao gồm đơn vị Phẫu thuật mạch máu với mục đích hoàn thiện hoạt động phẫu thuật tim-mạch của Bệnh viện. Khoa Bệnh lý mạch máu đã thực hiện điều trị, phẫu thuật cho các bệnh lý mạch máu ngoại vi, động mạch cảnh và động mạch với các kỹ thuật hiện đại như phẫu thuật, ống ghép nội mạch hoặc kết hợp cả hai.

Đội ngũ y bác sĩ phẫu thuật tim mạch của Bệnh viện Tim Tâm Đức trẻ, nhiệt huyết, có nền tảng y học vững vàng, phối hợp với nhau rất nhịp nhàng, thống nhất, với tính chuyên nghiệp cao và luôn đặt mục tiêu chất lượng phục vụ bệnh nhân lên hàng đầu đã mang lại kết quả rất tốt cho bệnh nhân.

✚ Phân loại phẫu thuật:

Đơn vị tính: lượt người khám, chữa bệnh

Chỉ tiêu	2013		2014		2015		06/2016	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
CF (mổ tim kín)	86	11	39	6	43	6	17	8
CO (mổ tim hở)	664	86	591	91	578	91	200	90
I	119	15	74	11	100	16	44	20
II	145	19	123	19	100	16	27	12
III	164	21	144	22	143	22	49	22
IV	220	29	207	32	186	29	41	18
V	16	2	43	7	49	8	39	18
MM (mạch máu)	21	2,6	14	2,5	17	2,8	5	2
I	3	0,5	7	1	3	0,5	2	1
II	9	1	2	0,3	6	1	3	1
III	8	1	1	0,2	3	0,5		
IV	1	0,1	4	1	5	0,8		
Tổng số	771	100	644	100	638	100	222	100

Nguồn: CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

✚ Phân loại bệnh lý:

Đơn vị tính: lượt người khám, chữa bệnh

Chỉ tiêu	2013		2014		2015		06/2016	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Bẩm sinh	524	68	419	66	418	66	138	62
Van tim	122	16	111	17	105	16	43	19



Chỉ tiêu	2013		2014		2015		06/2016	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Bắc cầu	93	12	87	13	89	14	29	13
Khác	9	1	12	2	8	1	6	3
Mạch máu	23	3	15	2	18	3	6	3
Tổng số	771	100	644	100	638	100	222	100

Nguồn: CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Hiện nay, chỉ có 4 trung tâm phẫu thuật tim có số ca mổ nhiều nhất là Viện Tim TP.HCM, Viện Tim Hà Nội, Bệnh viện Trung ương Huế và Bệnh Viện Tim Tâm Đức. Tuy nhiên, số lượng ca mổ tim của các trung tâm phẫu thuật tim đều giảm, đây là xu hướng chung của cả nước. Trong 06 tháng đầu năm 2016, tổng số ca mổ của Bệnh viện Tim Tâm Đức đạt 222 ca, giảm 116 ca so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó, bệnh viện đã mổ cho 146 em gồm các em có chỉ định phẫu thuật trong các đợt khám lọc và những em do các cá nhân thiện nguyện đưa đến, chiếm 66% tổng số ca phẫu thuật, tổng số tiền tài trợ là 10.048.865.100 đồng.

5.1.5. Tim mạch can thiệp

Chức năng khoa Tim mạch can thiệp của CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức bao gồm các hoạt động thông tim chuẩn đoán, can thiệp động mạch vành và thông tim can thiệp trong điều trị một số bệnh lý tim bẩm sinh, cụ thể:

- Thông tim chẩn đoán đóng vai trò quan trọng trong việc giúp các bác sĩ hiểu rõ hơn về cấu trúc tim và các mạch máu lớn, từ đó có phương pháp điều trị phù hợp.
- Can thiệp động mạch vành sớm được xem là biện pháp hàng đầu để cứu sống và giảm tối đa các biến chứng cho bệnh nhân. Ngoài ra, các mạch máu ngoại biên (động mạch chi dưới, động mạch thận, động mạch cảnh...) bị hẹp cũng có thể được nong, đặt stent để điều trị tương tự.
- Bên cạnh đó, một số bệnh lý tim bẩm sinh như bít ống động mạch hoặc bít thông liên nhĩ..., có thể được điều trị bằng can thiệp qua da bằng cách luồn một dụng cụ qua mạch máu ở đùi bệnh nhân, đưa dụng cụ đến bít ống động mạch hoặc bít lỗ thông liên nhĩ trong tim.

Hiện tại, CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức được trang bị một phòng Thông tim với đầy đủ các trang thiết bị hiện đại như hệ thống chụp mạch máu xóa mềm Philips, hệ thống siêu âm trong lòng mạch VolcanoS5, máy đặt bóng dội ngược trong lòng động mạch chủ, máy giúp thờ, máy sốc điện... Sau hơn 10 năm hoạt động, Bệnh viện Tim Tâm Đức đã thông tim can thiệp thành công cho hơn 11.700 bệnh nhân.



Đơn vị tính: lượt người khám, chữa bệnh

Năm	2013	2014	2015	6 tháng đầu năm	
				2015	2016
1. Mạch vành	854	1.039	1.231	531	637
Chụp mạch vành	559	721	858	381	419
Chụp và nong mạch vành	220	80	0		
Nong mạch vành	75	238	373	150	218
2. Mạch máu	133	78	80	29	37
Chụp chẩn đoán mạch máu ngoại biên	14	6	11	7	8
Can thiệp mạch máu ngoại biên	11	11	17	7	2
Nong động mạch thận	1	0	0	0	0
IVUS	92	52	41	11	23
Can thiệp động mạch cảnh	4	3	3	1	0
Can thiệp động mạch chủ, bụng, ngực	6	6	4	1	1
Can thiệp động mạch chậu/dưới đòn/đùi	5	0	4	2	3
3. Nong van 2 lá bằng bóng	6	6	5	2	4
4. Nong van 2 lá bằng mitral clip			2	1	0
5. Thay van động mạch chủ qua da			1	0	0
6. Tim bẩm sinh	180	188	170	80	88
Đóng ống động mạch	19	27	26	14	11
Đóng thông liên nhĩ	63	39	32	8	25
Chụp máu tbs	38	54	41	19	17
Đo kháng lực mạch máu phổi	30	35	43	29	15
Nong van động mạch phổi bằng bóng	11	5	4	1	4
Đo kháng lực máu phổi + chụp mm	3	7	10	5	7
Đo FFR	14	17	11	4	5
Đốt vách liên thất bằng cồn	2	4	3	0	0



Năm	2013	2014	2015	6 tháng đầu năm	
				2015	2016
Dò động mạch vành	-	-	-	-	2
Đặt stent động mạch phổi	-	-	-	-	2
Tổng cộng (1+2+3+4+5+6)	1.173	1.311	1.489	643	766

Nguồn: CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Trong 06 tháng đầu năm 2016, dịch vụ thông tim can thiệp tăng 19% và tỷ lệ can thiệp tim bẩm sinh tăng 10% so với cùng kỳ năm 2015.

5.1.6. Điện sinh lý tim

Khảo sát điện sinh lý tim và cắt đốt bằng năng lượng sóng tần số radio qua catheter là phương pháp điều trị loạn nhịp với tỉ lệ thành công cao và kết quả triệt để. Với mục tiêu phục vụ bệnh nhân một cách hiệu quả, CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức được trang bị hệ thống máy Điện Sinh Lý của hãng GE Hoa Kỳ thế hệ mới nhất và là hệ thống đầu tiên có mặt tại Việt Nam.

Ngoài ra, hiện nay Bệnh viện Tim Tâm Đức đã triển khai được kỹ thuật mới cắt đốt bằng mapping 3D được 23 trường hợp. Bên cạnh kỹ thuật cắt đốt bằng mapping 3D, Bệnh viện đã đầu tư máy chụp X-Quang cắt lớp MSCT vi tính 64 CT lát cắt Philip Ingenuity Core và tính đến tháng 07/2016 đã thực hiện được 80 ca.

Đơn vị tính: lượt người khám, chữa bệnh

Chỉ tiêu	2013	2014	2015	6 tháng đầu năm	
				2015	2016
Đặt máy tạo nhịp tạm thời	10	5	4	1	4
Đặt máy tạo nhịp vĩnh viễn	46	51	34	17	17
Đặt máy ICD	5	16	11	4	14
Thay dây máy tạo nhịp	4	5	0	0	1
Khảo sát điện sinh lý	26	26	15	4	17
Khảo sát cắt đốt DSL	134	118	106	49	82
Thay máy PM		4	8	2	7
Cắt đốt bằng mapping 3D			14	2	9
Tổng cộng	225	225	192	79	151

Nguồn: CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Trong 06 tháng đầu năm 2016, hoạt động này tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ 2015 (151/79 ca). Bệnh viện cũng đã triển khai được kỹ thuật mới cắt đốt bằng mapping 3D được 23 trường hợp và chụp X-Quang cắt lớp MSCT vi tính 64 CT lát cắt Philip Ingenuity Core được 80 trường hợp.



5.1.7. Cấp cứu ngoại viện

Ngoài các dịch vụ nêu trên, CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức còn cung cấp dịch vụ cấp cứu ngoại viện hoặc dịch vụ vận chuyển bệnh nhân và thông tim can thiệp với đội ngũ y bác sĩ luôn sẵn sàng phục vụ bệnh nhân 24/24.

5.2. Tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty

Đơn vị tính : ngàn đồng

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		%(+/-)	06 tháng năm 2016
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT		
Doanh thu thuần dịch vụ khám, chữa bệnh	323.513.403	75,56%	336.627.261	75,78%	4,05%	163.157.944
Doanh thu thuần dịch vụ bán thuốc	104.623.439	24,44%	107.597.422	24,22%	2,84%	56.762.569
Tổng cộng	428.136.842	100%	444.224.683	100%	3,76%	219.920.513

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét của TTD

Lợi nhuận gộp các mảng hoạt động qua các năm

Đơn vị tính: ngàn đồng

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		%(+/-)	06 tháng năm 2016
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT		
Lợi nhuận gộp dịch vụ khám, chữa bệnh	90.349.307	21,10%	91.801.836	20,67%	1,61%	44.850.568
Lợi nhuận gộp dịch vụ bán thuốc	11.134.955	2,60%	12.067.273	2,71%	8,37%	6.855.800
Tổng cộng	101.484.262	23,70%	103.869.109	23,38%	2,35%	51.706.368

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét của TTD

Nhìn chung, doanh thu thuần và lợi nhuận gộp của CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức có xu hướng tăng nhẹ qua các năm. Dịch vụ đóng góp tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu doanh thu thuần và lợi nhuận gộp của Công ty là mảng dịch vụ khám, chữa bệnh (chiếm tỷ lệ trung bình lần lượt khoảng 75% trên doanh thu thuần và 93% trên lợi nhuận gộp). Ngoài ra, dịch vụ bán thuốc của Công ty cũng chiếm tỷ lệ cơ cấu tương đối ổn định (chiếm tỷ lệ lần lượt khoảng 24% trên doanh thu thuần và 11% trên lợi nhuận gộp).



Năm 2014 là một năm tương đối khó khăn đối với hoạt động của Công ty. Doanh thu thuần của Công ty đạt 428,14 tỷ đồng, tăng 4,69% so với cùng kỳ năm 2013 và lợi nhuận gộp đạt 101,48 tỷ đồng, giảm 0,44% so với năm 2013. Nguyên nhân chủ yếu là do đối với một bệnh viện chuyên khoa kỹ thuật cao như CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức, doanh số mổ tim, thông tim và điện sinh lý tim, điều trị loạn nhịp chiếm 34% doanh thu hoạt động, trong đó các dụng cụ nhỏ sử dụng 1 lần là van tim nhân tạo, bóng nong động mạch vành, giá đỡ động mạch vành (stent) và máy tạo nhịp tim ... có giá rất cao nhưng bệnh viện không được tính lợi nhuận khi sử dụng. Bên cạnh đó, hoạt động của nhà thuốc chiếm khoảng 24% doanh thu thuần, tuy nhiên thặng số của nhà thuốc chưa bao gồm các chi phí nhân sự, cơ sở vật chất, tài chính và thuế, vào khoảng 10% (theo quy định chỉ ở mức 11%). Từ tháng 05/2014, theo quy định của Bảo hiểm y tế, bệnh viện chỉ được bán thuốc bằng giá vốn đối với bệnh nhân BHYT nên chỉ số này sẽ thấp hơn, làm ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận gộp từ hoạt động này.

Sang năm 2015, trong tình hình kinh tế vẫn chưa hồi phục, Công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên với sự nỗ lực của Ban quản lý và toàn thể cán bộ nhân viên Bệnh viện, kết quả doanh thu thuần đạt 444,22 tỷ đồng, tăng 3,76% so với cùng kỳ năm 2014 và lợi nhuận gộp đạt 103,87 tỷ đồng, tăng 2,35% so với năm 2014. Với tình hình khó khăn chung, một số hoạt động của dịch vụ khám, chữa bệnh vượt kế hoạch, tuy nhiên, một số hoạt động vẫn chưa đạt chỉ tiêu đề ra, cụ thể như sau:

- Hoạt động khám chữa bệnh ngoại trú giảm 4% so với năm 2014.
- Hoạt động điều trị nội trú và cấp cứu tương đương so với năm 2014, số bệnh nhân cấp cứu chủ yếu ở nhóm bệnh mạch vành và rối loạn nhịp tim.
- Hiện nay, có 04 trung tâm phẫu thuật tin có số ca mổ nhiều nhất là Viện tim TP.HCM, Viện Tim Hà Nội, Bệnh viện Trung ương Huế và Bệnh viện Tim Tâm Đức. Tuy nhiên, số lượng ca mổ của các trung tâm này đều giảm. Với tình hình khó khăn chung, Bệnh viện Tim Tâm Đức đã nỗ lực thực hiện được 638 ca so với với chỉ tiêu đề ra là 700 ca.
- Hoạt động điện sinh lý tim đạt 192 ca, giảm 15% so với năm 2014.
- Đối với hoạt động khám và chữa bệnh cho các bệnh nhân có BHYT, từ 01/01/2015, Bệnh viện Tim Tâm Đức được xếp vào nhóm tương đương bệnh viện hạng 2 nên không được thanh toán BHYT cho bệnh nhân BHYT ngoại trú trái tuyến. Vì vậy, số lượt bệnh nhân khám và điều trị có BHYT năm 2015 giảm rõ rệt. Tuy nhiên, việc này cũng không ảnh hưởng lớn đến hoạt động của bệnh viện, do phần lớn các bệnh nhân đang điều trị ngoại trú vẫn tiếp tục đến khám do bệnh nhân khám bệnh chuyên khoa và tin tưởng vào đội ngũ y bác sĩ của bệnh viện.

Trong 06 tháng đầu năm 2016, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh, Công ty đã nỗ lực đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. Kết



quả, Công ty đã đạt được 50% kế hoạch lợi nhuận cả năm. Các hoạt động khám bệnh, cấp cứu, điều trị, thông tim can thiệp và điện sinh lý tim tăng ổn định, tuy nhiên hoạt động phẫu thuật tim chưa đạt như mong muốn. Doanh thu thuần 06 tháng đầu năm 2016 đạt 219,92 tỷ đồng, tăng 6,7% so với cùng kỳ năm 2015, lợi nhuận gộp đạt 51,71 tỷ đồng giảm nhẹ 0,22% so với 06 tháng đầu năm 2015.

5.2.1. Chi phí sản xuất kinh doanh

Cơ cấu các khoản mục chi phí chủ yếu của Công ty các năm gần đây được thể hiện như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Yếu tố chi phí	Năm 2014		Năm 2015		06 tháng năm 2016
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	
01	Giá vốn hàng bán	326.652.579	76,30%	340.355.574	76,62%	168.214.145
02	Chi phí bán hàng	9.995.790	2,33%	10.628.157	2,39%	5.491.841
03	Chi phí QLDN	31.556.549	7,37%	33.742.252	7,60%	16.676.408
04	Chi phí tài chính	1.658.225	0,39%	520.753	0,12%	-
Tổng cộng		369.863.143	86,39%	385.246.736	86,72%	190.382.394

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét của TTD

Do đặc thù của ngành, trong chi phí hoạt động của Công ty thì chi phí về giá vốn hàng bán luôn chiếm cơ cấu lớn nhất bao gồm chi phí thuốc, vật tư y tế, lương bác sĩ, điều dưỡng...

Công ty luôn chú trọng công tác tăng cường áp dụng các biện pháp kiểm soát chi phí, do đó cơ cấu chi phí hoạt động trên doanh thu thuần của Công ty trong giai đoạn 2014 – 2015 được duy trì tương đối ổn định. Cụ thể, tỷ trọng giá vốn bán hàng ở mức ổn định, 76,3% năm 2014 và 76,62% năm 2015; tỷ trọng chi phí bán hàng tăng nhẹ từ 2,33% năm 2014 lên 2,39% năm 2015; tỷ trọng chi phí quản lý doanh nghiệp cũng tăng từ 7,37% năm 2014 lên 7,6% năm 2015. Tuy nhiên, chi phí tài chính của Công ty có sự sụt giảm mạnh do Công ty tiến hành trả nợ giai đoạn 1, giai đoạn 2 và tất toán khoản vay dài hạn trong tháng 10/2015.

Trong 06 tháng đầu năm 2016, nhìn chung, Công ty vẫn duy trì cơ cấu chi phí hoạt động trên doanh thu thuần, tỷ trọng giá vốn hàng bán đạt 76,49% so với doanh thu thuần, tỷ trọng chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp đạt lần lượt 2,5% và 7,58% so với doanh thu thuần. Công ty không còn chi phí tài chính trong 06 tháng đầu năm.



5.3. Hoạt động Marketing

Công ty luôn chủ động trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh cũng như xây dựng hình ảnh và quảng bá thương hiệu thông qua tất cả các phương tiện truyền thông như đăng bài trên báo, đăng bài lên website bệnh viện, thực hiện các chương trình truyền hình đặc biệt, các chương trình phối hợp với các Hội, các Tỉnh trong hỗ trợ bệnh nhân nghèo mổ tim kết hợp giới thiệu hoạt động bệnh viện, phỏng vấn bác sĩ, tọa đàm về chuyên môn... do các đài VTV, HTV và Đài truyền hình các Tỉnh thực hiện.

Bên cạnh đó, Công ty đã tiến hành cải tiến và nâng cấp giao diện website của Công ty tại địa chỉ: www.tamduchearthospital.com.vn với nội dung phong phú hơn để làm cổng thông tin giao tiếp với khách hàng, cập nhật các thông tin cả về chuyên môn lẫn thông tin giới thiệu về hoạt động Bệnh viện.

Ngoài ra, để hỗ trợ công tác phẫu thuật cho bệnh nhân nghèo được tài trợ chi phí mổ, CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức đã tổ chức chương trình khám sàng lọc bệnh nhân mổ tim, đến tận các Tỉnh, khám miễn phí và chỉ định phẫu thuật cho trẻ em nghèo, đưa các cháu về mổ tại Bệnh viện. Chương trình này vừa giúp tăng nguồn bệnh nhân phẫu thuật cho Bệnh viện, vừa giúp xây dựng và quảng bá hình ảnh tốt đẹp của Bệnh viện.

5.4. Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Công ty sử dụng Logo đã được đăng ký nhãn hiệu hàng hóa do Cục Sở hữu Trí tuệ, Bộ Khoa học – Công nghệ cấp. Biểu tượng (logo) đồng thời là nhãn hiệu thương mại của Công ty.



6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2014, 2015 và 06 tháng đầu năm 2016

Đơn vị tính: Ngân đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% +/-	06 tháng năm 2016
1.	Tổng giá trị tài sản	256.082.837	240.135.552	(6,23%)	247.969.136



Stt	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% +/-	06 tháng năm 2016
2	Vốn chủ sở hữu	207.973.055	191.927.876	(7,72%)	199.350.211
3.	Doanh thu thuần	428.136.841	444.224.683	3,76%	219.920.513
4.	Lợi nhuận từ HĐKD	58.828.750	59.389.295	0,95%	29.745.309
5.	Lợi nhuận khác	479.421	981.963	104,82%	759.219
6.	Lợi nhuận trước thuế	59.308.171	60.371.258	1,79%	30.504.528
7.	Lợi nhuận sau thuế	52.530.013	53.483.208	1,81%	27.114.329
8	Giá trị sổ sách	13.373	12.341	(7,72%)	12.818

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét của TTD

Dù có khó khăn chung nhưng hoạt động của Công ty trong giai đoạn này vẫn phát triển ổn định.

Năm 2014, kết quả hoạt động của Công ty nhìn chung có sự tăng trưởng tương đối tốt trong tình hình kinh tế vẫn chưa hồi phục. Doanh thu thuần của Công ty đạt 428,14 tỷ đồng và vượt kế hoạch đặt ra là 420 tỷ đồng. Lợi nhuận trước và sau thuế đều vượt kế hoạch năm. Ngoài ra, trong năm 2014, Bệnh viện đã trả hết nợ vay đến hạn của giai đoạn 1 (9,4 tỷ đồng) và trả trước hạn đối với nợ vay của giai đoạn 2 (8,8 tỷ đồng) nên giảm được áp lực về tài chính. Với sự nỗ lực của toàn thể Ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên, CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức được Sở Y tế đánh giá, xếp hạng nhất trong 38 bệnh viện ngoài công lập và hạng nhì trong tất cả các bệnh viện trong thành phố về chất lượng bệnh viện. Ngoài ra, Bệnh viện vinh dự là bệnh viện ngoài công lập duy nhất của TP. Hồ Chí Minh nhận được cờ thi đua xuất sắc của Bộ Y tế năm 2014 qua kết quả đánh giá chất lượng bệnh viện.

Bước sang năm 2015, tổng tài sản của Công ty có sự sụt giảm nhẹ so với cùng kỳ năm trước do khấu hao tài sản cố định hữu hình. Công ty tiếp tục đạt được sự tăng trưởng nhẹ về chỉ tiêu doanh thu thuần và lợi nhuận. Doanh thu trong năm đạt 444,22 tỷ đồng, tăng 3,76% so với năm 2014 và vượt kế hoạch đặt ra là 440 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế tiếp tục vượt kế hoạch và tăng xấp xỉ 2% so với cùng kỳ năm trước. Trong năm 2015, Công ty đã trả hết 4,5 tỷ nợ vay còn lại làm giảm áp lực tài chính cho Công ty. CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức tiếp tục được Sở Y tế đánh giá, xếp hạng nhì trong các bệnh viện ngoài công lập và hạng ba toàn thành phố về chất lượng bệnh viện (đạt mức điểm cao hơn 4,13/5 so với mức 3,91/5 năm 2014).



Trong 06 tháng đầu năm 2016, Công ty đã đạt được những kết quả rất khả quan. Doanh thu thuần đạt 219,92 tỷ và lợi nhuận sau thuế đạt 27,11 tỷ đồng. Với kết quả này, Công ty đã đạt được 50% kế hoạch lợi nhuận cả năm. Tuy nhiên, Công ty cũng cần nỗ lực có nỗ lực lớn hơn trong việc duy trì hoạt động ổn định để vượt kế hoạch năm 2016.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

❖ Về thương hiệu:

Bệnh viện Tim Tâm Đức đã nhanh chóng là niềm tin và hy vọng của những người mắc bệnh tim cần được mổ để được sống và cần được can thiệp hiện đại và điều trị nội khoa hiệu quả. Đó là thành quả của tập thể bác sĩ Tâm Đức được đào tạo cơ bản, được định hướng và được dẫn dắt bởi 1 tập thể lãnh đạo đồng lòng và có trình độ.

❖ Đội ngũ bác sĩ chuyên môn:

Trình độ chuyên môn của đội ngũ bác sĩ của Bệnh viện được xem là một lợi thế lớn nhất của mình. Bệnh viện Tim Tâm Đức sở hữu một đội ngũ bác sĩ có trình độ chuyên môn cao, đảm bảo sự thành công cao nhất cả trong những ca phẫu thuật tim và thông tim can thiệp, điện sinh lý tim khó, tạo nên sự tin tưởng nơi bệnh nhân, sự an tâm của các thân nhân người bệnh và sự tôn trọng, tin tưởng của các bệnh viện bạn.

❖ Cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế:

Bên cạnh đội ngũ bác sĩ tâm huyết, có trình độ và có tấm lòng là lợi thế của Bệnh viện Tim Tâm Đức thì cơ sở vật chất cũng như trang thiết bị y tế phục vụ cho hoạt động khám, chữa bệnh được đánh giá cao. Diện tích khuôn viên 15.000 m² trong đó tỷ lệ cây xanh của Bệnh viện chiếm trên 60% diện tích.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Bệnh tim mạch đã và đang là một gánh nặng cho xã hội với tỷ lệ tử vong và tàn phế cao hàng đầu. Bên cạnh đó, chi phí cho chăm sóc, điều trị bệnh tim mạch cũng là gánh nặng kinh tế quan trọng cho xã hội. Tổ chức Y tế thế giới ước tính, hàng năm có nhiều triệu người tử vong do các bệnh liên quan đến tim mạch và số bệnh nhân tích lũy ngày một nhiều.

Ở Việt Nam bệnh tim mạch là một trong những bệnh không lây nhiễm có tần suất mắc bệnh cao và tỷ lệ tử vong quan trọng. Hơn 20 năm trước ở Việt nam mổ tim hở mới bắt đầu phát triển, sau thế giới khoảng 30 năm, những người mắc bệnh tim cần mổ để được sống nếu không được phẫu thuật sẽ không sống được như trẻ em mắc bệnh tim bẩm sinh, người lớn bệnh van tim và bệnh mạch vành, đã được phẫu thuật.



Mổ tim hở hiện nay là khả năng của nhiều trung tâm phẫu thuật ở Việt nam. Tâm Đức là một trong những trung tâm có uy tín từ 10 năm qua.

Nhồi máu cơ tim hiện nay là một bệnh lý gặp hàng ngày trong các bệnh viện cả nước, có tỷ lệ tử vong cao, nếu không can thiệp kịp thời.

20 năm qua, tim mạch can thiệp đã trở thành một chuyên ngành kỹ thuật cao. Các bác sĩ của Việt nam tiếp cận trình độ của khu vực và thế giới, đã can thiệp được nhiều bệnh lý tim mạch phức tạp trước kia chỉ có thể được thực hiện ở nước ngoài.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Stt	Chức danh	2013	2014	2015	06/2016	
					Số người	Tỷ lệ %
1	Phó Giáo sư	1	2	2	2	0,36
2	Tiến sĩ	2	2	3	3	0,54
3	Thạc sĩ	12	13	14	15	2,72
4	Chuyên khoa I		2	22	21	3,81
5	Chuyên khoa II	16	16	4	4	0,73
6	Bác sĩ	64	64	58	56	10,16
7	Dược sĩ	4	4	4	4	0,73
8	Dược trung cấp	18	18	20	19	3,45
9	Dược tá	2	2	2	2	0,36
10	Điều dưỡng	201	201	213	216	39,20
11	KTV	30	31	33	34	6,17
12	Trợ thủ nha	3	3	3	3	0,54
13	Y công	61	61	62	61	11,07
14	Đại học khác	28	25	27	30	5,44
15	Cao đẳng	10	8	8	10	1,81
16	Trung cấp	19	20	20	18	3,27
17	Khác	58	53	54	53	9,62
Tổng số người		529	525	549	551	100
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)				12.437.286		

Nguồn: CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức



8.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

Chính sách đào tạo

Bệnh viện Tim Tâm Đức có quy trình đào tạo chuyên nghiệp, nhằm đảm bảo chuyên môn, trình độ tác nghiệp, nâng cao nghiệp vụ, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động khám chữa bệnh, đưa ra những chỉ dẫn hiệu quả nhất cho bệnh nhân. Quy trình tuyển dụng có thể được tóm tắt như sau:

- Các Bác sĩ diện đào tạo chuyên môn là các Bác sĩ được tuyển dụng trong các đợt thi tuyển dụng của Bệnh viện nhằm đáp ứng nhu cầu công tác và phát triển chuyên môn của Bệnh viện.
- Các Bác sĩ đào tạo được tuyển dụng theo đúng “Quy trình tuyển dụng nhân viên” của Bệnh viện được tiếp nhận sau khi trúng tuyển các kỳ thi sát hạch và phỏng vấn sẽ được đào tạo đúng chuyên môn của mình hoặc có thể được luân phiên qua các chuyên Khoa: Nội tim mạch, Phòng khám, Hồi sức cấp cứu nội tim mạch, Hồi sức cấp cứu ngoại tim mạch, Gây mê, Tim Phổi nhân tạo (CEC), Phòng mổ (Phẫu thuật viên), Khoa ngoại tim mạch... trong thời gian: từ 3 tháng – 6 tháng – 12 tháng – 18 tháng – 24 tháng trong Bệnh viện nhằm phân công vị trí phù hợp nhất có thể phát huy khả năng sở trường của mỗi người. Sự phân công này tùy thuộc vào trình độ học tập của Bác sĩ và y tá, Giám đốc chuyên môn có phê duyệt của Ban cố vấn Tâm Đức.
- Theo định kỳ được các Bác sĩ trưởng khoa đánh giá năng lực chuyên môn, nhằm có phương hướng điều chỉnh tốt hơn, đưa quyết định tiếp tục làm việc hoặc ngưng việc đào tạo.

Từ khi tiếp nhận cho đến 3 tháng đầu tiên các Bác sĩ diện đào tạo chuyên môn có thể được phân công tham gia “Thực làm quen”. Sau đó từ tháng thứ 3 – tháng thứ 6 “Thực cặp”. Từ tháng thứ 6 sẽ tham gia “Thực gác chính thức” ở cột thấp.

- Các Bác sĩ diện đào tạo chuyên môn sẽ được sát hạch bởi bác sĩ trưởng khoa và các Giám đốc chuyên môn.
- Từ tháng thứ 6, định kỳ 3 tháng – 6 tháng – 12 tháng – 18 tháng – 24 tháng và được đề nghị tiếp tục hay ngưng việc đào tạo tùy theo nhận xét của Ban tuyển dụng.

Chính sách đào tạo của Bệnh viện Tim Tâm Đức chuẩn bị tốt cho quá trình làm việc chuyên môn, tấm lòng và mối quan hệ công tác theo nhóm sau này của mỗi bác sĩ, việc dần dần đảm nhận các vị trí trong công việc giúp các bác sĩ học hỏi được kinh



nghiệm làm việc và thích nghi với môi trường mới, hòa nhập với cán bộ công nhân viên trong Bệnh viện và nhất là phong cách ứng xử hòa nhã, thân thiện với bệnh nhân và người nhà bệnh nhân.

Chính sách tiền lương, thưởng:

Công ty cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức xây dựng quy chế lương riêng nhằm đáp ứng yêu cầu đặc thù hoạt động của Công ty phù hợp quy định của pháp luật. Chính sách lương, thưởng đảm bảo khuyến khích sự đóng góp của người đội ngũ công nhân viên vào hiệu quả hoạt động của toàn Công ty, duy trì sự cố gắng làm việc lâu dài của đội ngũ bác sĩ của Bệnh viện Tim Tâm Đức.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi của Công ty bao gồm lương cứng theo thang bảng lương đã đăng ký với cơ quan chức năng và phần phụ cấp đặc thù và thưởng thành quả là lương mềm theo tính chất và hiệu quả của công việc, đảm bảo thu nhập cho người lao động theo thỏa thuận, ngoài ra còn thưởng vào các dịp lễ, tết, hỗ trợ chi phí bữa ăn hàng ngày cho người lao động, trang bị đồng phục cho người lao động được căn cứ theo Thỏa ước lao động tập thể ký kết hàng năm.

Các chế độ chính sách khác đối với người lao động:

Bên cạnh, việc bảo đảm các chính sách theo Luật Lao động và thỏa ước lao động tập thể, hàng năm Công ty còn tổ chức cho đại đa số bác sĩ, nhân viên đi tham quan nghỉ dưỡng, nhằm tạo môi trường sinh hoạt tập thể để người lao động gần gũi nhau hơn, đem lại không khí đoàn kết để làm việc; các bác sĩ của Tâm Đức được gửi đào tạo ở một số nước phát triển, tham gia, chủ trì, báo cáo và thảo luận tại các hội nghị khoa học quốc tế. Công ty và Công đoàn cơ sở thực hiện các chế độ trợ cấp khó khăn, thăm hỏi khi người lao động bị ốm đau, hiếu hỷ.

Công ty thực hiện trả đủ công, thưởng năng suất... giúp tạo ra động lực làm việc và tăng thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

9. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Điều lệ của Công ty, tỷ lệ cổ tức hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và do Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật;
- Cổ đông được chia cổ tức theo tỷ lệ sở hữu vốn góp.



- Tỷ lệ cổ tức sẽ được ĐHĐCĐ quyết định dựa trên đề xuất của HĐQT căn cứ trên kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính và kế hoạch kinh doanh của các năm tới. Như vậy, Công ty sẽ tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của từng năm.

Theo quy định tại Khoản 2.2, điều 20 Điều lệ Công ty: *“Sau khi trích quỹ, Công ty sẽ chia lợi nhuận cho các cổ đông bằng cách chi trả cổ tức. Tỷ lệ cụ thể như sau: trích 05% lợi nhuận chia cho các cổ đông sáng lập theo tỷ lệ góp vốn; sau đó số lợi nhuận còn lại sẽ được chia đều cho tất cả các cổ đông (bao gồm cổ đông sáng lập và các cổ đông khác), theo tỷ lệ góp vốn vào Công ty.”*

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền mặt	30%	30%

Cổ tức năm 2016: tỷ lệ theo dự kiến là 30%. Trong năm Công ty đã thực hiện tạm ứng cho cổ đông 2 đợt với tỷ lệ 20%. cụ thể:

- Đợt 1: tỷ lệ 10% bằng tiền mặt, thời gian thực hiện: ngày 15/08/2016 (theo Nghị quyết HĐQT số V.13/NQ-HĐQT ngày 29/07/2016).
- Đợt 2: tỷ lệ 10% bằng tiền mặt, thời gian thực hiện: 12/12/2016 (theo Nghị quyết HĐQT số V.15/NQ-HĐQT ngày 16/11/2016).

10. Tình hình tài chính

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản

10.1.1. Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Nhà xưởng, vật kiến trúc	30 năm
Máy móc thiết bị	12 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05 năm
Quyền sử dụng đất	42 năm
Phần mềm máy tính	02 – 10 năm



(*): Quyền sử dụng đất có thời hạn được khấu hao phù hợp với thời hạn trên Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất và bắt đầu khấu hao từ năm 2011.

10.1.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay. Hiện nay Công ty không có nợ quá hạn.

10.1.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo đúng quy định hiện hành. Số dư các khoản phải nộp ngân sách năm 2013, 2014 và 06 tháng đầu năm 2015 như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	Thuế giá trị gia tăng	-	52.989	78.149
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.210.889	1.029.048	3.390.199
3	Thuế thu nhập cá nhân	180.239	788.893	248.547
4	Các loại thuế khác	-	-	-
TỔNG CỘNG		1.391.128	1.870.930	3.716.895

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét của TTD

10.1.4. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là Công ty cổ phần và theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Hàng năm lợi nhuận của Công ty sau khi nộp thuế cho Nhà nước theo quy định sẽ được dùng để trích lập các quỹ theo quy định của Điều lệ Công ty và theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Số dư các quỹ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối năm 2014, năm 2015 và 06 tháng đầu năm 2016 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	CHỈ TIÊU	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	Quỹ đầu tư phát triển	16.603.468	16.603.468	16.603.468
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	544.708	600.858	873.658



Stt	CHỈ TIÊU	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	1.300.663	1.380.974	727.589
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	33.141.437	17.015.946	25.091.666
	TỔNG CỘNG	51.590.276	35.601.246	43.296.381

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét của TTD

10.1.5. Tổng dư nợ vay

Công ty cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức không có dư nợ vay.

10.1.6. Tình hình công nợ hiện nay

- Các khoản phải thu

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	14.327.368	16.028.538	26.470.361
1	Phải thu khách hàng	10.236.232	8.038.062	9.305.843
2	Trả trước cho người bán	198.481	714.240	6.148.067
3	Phải thu khác	4.119.799	7.503.380	11.243.595
4	Dự phòng phải thu khó đòi	(227.144)	(227.144)	(227.144)
II	Các khoản phải thu dài hạn	596.437	596.437	396.437
1	Phải thu khác	596.437	596.437	396.437
	TỔNG CỘNG	14.923.805	16.624.975	26.866.798

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét của TTD

() Phải thu ngắn hạn khách hàng*

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
I	Phải thu khách hàng	10.236.232	8.038.062	9.305.843
	Khách hàng trong nước	10.236.232	8.038.062	9.305.843
	Hội bảo trợ Bệnh nhân nghèo TP.HCM	2.098.737	1.532.831	2.319.642
	Khách hàng trong nước khác	8.137.495	6.505.231	6.986.201
	TỔNG CỘNG	10.236.232	8.038.062	9.305.843

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét của TTD



- Các khoản phải trả

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
I	Nợ ngắn hạn	41.388.231	48.028.671	48.481.043
1	Phải trả người bán	31.632.457	33.613.733	36.515.863
2	Người mua trả tiền trước	909.218	1.733.561	2.724.069
3	Thuế và các khoản phải nộp NN	1.391.128	1.870.928	3.716.895
4	Phải trả người lao động	4.929.198	7.257.658	-
5	Chi phí phải trả	798.253	989.051	1.299.343
6	Phải trả ngắn hạn khác	1.183.269	1.962.882	3.351.215
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	544.708	600.858	873.658
II	Nợ dài hạn	6.721.550	179.005	137.882
1	Phải trả người bán	1.988.126	-	-
2	Vay và nợ thuê tài chính	4.596.818	-	-
3	Quỹ phát triển khoa học, công nghệ	136.606	179.005	137.882
	TỔNG CỘNG	48.109.781	48.207.676	48.618.925

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét của TTD

(*) Phải trả người bán

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
I	Ngắn hạn	31.632.457	33.613.734	36.515.863
	Nhà cung cấp trong nước	31.632.457	33.613.734	36.515.863
1	CTCP Y Dược phẩm Việt Nam	1.019.599	-	-
2	Công ty TNHH Dược phẩm & Thiết bị y tế Hoàng Đức	396.311	879.834	1.498.617
3	Công ty TNHH TMDV H.T.L	1.635.150	1.272.448	1.946.004
4	Công ty TNHH TTB & VTYT Hoàng Việt Long	193.697	783.769	640.825
5	Công ty TNHH Thương mại Vật tư KHKT (Tramatco)	8.148.214	2.845.560	-



Stt	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
6	Công ty TNHH Dược phẩm Thiết bị y tế KI TA PI DA	618.100	1.985.100	2.247.750
7	Công ty TNHH TM Tâm Hợp	1.651.217	2.944.037	4.861.477
8	Công ty TNHH MTV Vimedimex Bình Dương	1.103.230	1.250.612	1.396.949
9	CTCP Dược liệu Trung ương II	2.471.936	4.213.592	4.702.589
10	Nhà cung cấp trong nước khác	14.395.003	17.438.782	19.221.652
II	Dài hạn	1.988.126	-	-
	Nhà cung cấp trong nước	1.988.126	-	-
	TỔNG CỘNG	33.620.583	33.613.734	36.515.862

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét của TTD

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2014	31/12/2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,59	1,27
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,86	0,65
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	18,79	20,08
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	23,13	25,12
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Vòng	11,69	11,36
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,67	1,85
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	12,27	12,04
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	25,62	26,75
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân	%	20,50	21,56
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	13,74	13,37

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và năm 2015 của TTD



11. Tài sản

Giá trị tài sản cố định của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2015 và 30/06/2016

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Danh mục tài sản	31/12/2015			30/06/2016	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ (%)	Nguyên giá	Giá trị còn lại
I.	TSCĐ hữu hình	270.957	164.312	60,64%	271.710	159.879
1.	Nhà cửa vật kiến trúc	140.535	108.045	76,88%	140.535	105.614
2.	Máy móc thiết bị	125.130	54.101	43,24%	126.413	51.616
3.	Phương tiện vận tải	4.042	1.749	43,27%	3.512	2.266
4.	Thiết bị dụng cụ quản lý	875	242	27,63%	875	225
5.	Tài sản khác	375	174	46,42%	375	157
II.	TSCĐ vô hình	8.554	6.725	78,62%	8.554	6.585
1.	Quyền sử dụng đất	6.970	6.140	88,10%	6.970	6.057
2.	Phần mềm máy tính	1.584	585	36,92%	1.584	528
	Tổng cộng	279.511	171.035	61,19%	280.264	166.464

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét của TTD

12. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

12.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Căn cứ theo mục tiêu và định hướng phát triển chiến lược của Bệnh viện Tim Tâm Đức, lợi thế cạnh tranh của Công ty và tiềm năng phát triển thị trường, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Thực hiện	% +/- so với năm 2015	Kế hoạch	% +/- so với năm 2016
Vốn điều lệ	155.520.000	0%	155.520.000	0%
Tổng doanh thu thuần	450.000.000	1,30%	460.000.000	2,22%
Lợi nhuận sau thuế	54.000.000	0,97%	55.000.000	1,85%
Tỷ lệ LNST/doanh thu	12%	-	11,96%	-



Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Thực hiện	% +/- so với năm 2015	Kế hoạch	% +/- so với năm 2016
Tỷ lệ LNST/VĐL	34,72%	-	35,37%	-
Tỷ lệ cổ tức/năm	30%	-	30%	-

Nguồn: Kế hoạch năm 2016 do ĐHCĐ thông qua và kế hoạch năm 2017 do Hội đồng Quản trị TTD thông qua

12.2. Cơ sở thực hiện kế hoạch

Các chỉ tiêu về kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận cũng như cổ tức nêu trên được đưa ra trên cơ sở những dự báo độc lập, khách quan về tình hình kinh tế và chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty.

Với định hướng chiến lược: Xây dựng Công ty cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức thành một trong những Bệnh viện chuyên khoa tim hàng đầu trong khu vực với **“CHẤT LƯỢNG THỂ GIỚI VỊ TRÁI TIM VIỆT NAM”**.

12.2.1. Về chuyên môn

- Khám chữa bệnh, cấp cứu và điều trị nội trú phần đầu tăng trưởng 5% so với năm trước. Phẫu thuật tim đạt trên 600, thông tim can thiệp và điện sinh lý tim trên 1.500.
- Gia tăng các hoạt động chuyên môn, tiếp tục chương trình tuyển dụng huấn luyện tại chỗ phục vụ nguồn nhân lực cho các chương trình nâng cao trình độ chuyên môn, tiến tới phát triển các Khoa, Bộ phận.
- Phát triển thêm kỹ thuật mới, trang bị thêm thiết bị y khoa hiện đại, gia tăng các hoạt động chuyên môn và Nhà thuốc.
- Nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ bệnh nhân.
- Mở rộng hợp tác với các Bệnh viện bạn.
- Phát huy thế mạnh của Ban Cố vấn, chuyên gia, cùng với các đối tác chiến lược để thực hiện mục tiêu.

12.2.2. Về nhân sự

- Trong tình hình kinh tế có nhiều khó khăn, chính sách về nhân sự vô cùng quan trọng. Bệnh viện luôn cần trọng trong công tác tuyển dụng thêm, chủ yếu là tuyển dụng thay thế cho các nhân sự nghỉ việc và các vị trí cho hoạt động mới;



- Tiếp tục phát triển nguồn nhân lực chuyên môn và quản lý thông qua các chương trình đào tạo trong và ngoài nước.

12.2.3. Về tài chính

- Phân tích chi phí để xác định chính xác về giá, nhất là biến phí bình quân của dịch vụ mổ tim, thông tim can thiệp và điện sinh lý tim là những hoạt động điều trị có chi phí rất cao;
- Quản lý chặt chẽ chi phí để hạ giá thành dịch vụ, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Điều chỉnh đơn giá khám bệnh và điều trị nội trú, kịp thời điều chỉnh về giá các hoạt động chủ yếu khi có những biến động vượt biên độ an toàn.

Với sự quyết tâm, với trình độ kỹ thuật, trình độ quản lý và sự đồng lòng của Hội đồng quản trị, Ban cố vấn, Ban điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức sẽ còn phát triển vững chắc trong những năm tới.

12.3 Kết quả thực hiện năm 2016

Kết thúc năm 2016, doanh thu thuần của Công ty đạt 478 tỷ đồng, tương ứng tăng 7,7% so với kết quả đạt được trong năm 2015 và hoàn thành vượt 6,2% so với kế hoạch. Trong khi đó, lợi nhuận sau thuế ước tính đạt 56,8 tỷ đồng, tăng 6,2% so với năm 2015 và vượt 5,2% so với kế hoạch đề ra.

Như vậy, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2016 đã hoàn thành vượt mức so với kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua và tăng trưởng so với kết quả của năm 2015.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện được của công ty đại chúng

Không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

- Giữ vững hoạt động chuyên môn và tài chính phát triển theo tốc độ của 03 năm trước.
- Tiếp tục phát triển mục tiêu xã hội của Bệnh viện để Tim Tâm Đức là niềm tin và hy vọng của người mắc bệnh tim.
- Xây dựng Bệnh viện Tim Tâm Đức thành một trong những trung tâm kỹ thuật cao về tim mạch, đặc biệt phát triển kỹ thuật về mạch máu, về điện sinh lý tim và các phòng khám chuyên sâu về đông máu, cao huyết áp kháng trị.
- Phát triển mạng lưới phòng khám đa khoa vệ tinh Tâm Đức ở các khu vực thích hợp.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.



III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
Hội đồng quản trị			
1	TS.BS. Nguyễn Ngọc Chiếu	Chủ tịch HĐQT	Thành viên điều hành
2	PGS.TS.BS. Phạm Nguyễn Vinh	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
3	ThS. Đỗ Kim Thúy	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
4	TS.BS. Chu Trọng Hiệp	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
5	ThS. Phạm Anh Dũng	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành

1.1 TS.BS. Nguyễn Ngọc Chiếu - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC CHIẾU**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 25/11/1946
 Nơi sinh: Long An
 CMND: 020149840 cấp ngày: 10/08/2007 tại: CA.TP.HCM
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Long An
 Địa chỉ thường trú: R4-51, Hưng Gia 4, Khu đô thị mới Phú Mỹ Hưng, Quận 7, TP.HCM
 Số ĐT liên lạc: 08 5411 0025
 Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ - Bác sĩ
 Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 1975 - 1977	Bác sĩ điều trị tại Bệnh viện Nhi đồng I
+ Từ 1977 - 1982	Bác sĩ Trưởng phòng Y vụ Bệnh viện Nhi đồng I
+ Từ 1982 - 1992	Chuyên viên Phòng nghiệp vụ Sở Y Tế (Từ 1990: Trưởng Phòng Nghiệp vụ)
+ Từ 1992 - 2008	- Thành viên Hội đồng Giám sát, Giám đốc Viện Tim Tp. HCM - Năm 2002: Sáng lập Cố vấn HĐQT Cty CP Bệnh Viện Tim



	Tâm Đức
+ Từ 2008 - 2012	Thành viên Hội đồng Giám sát Viện Tim
+ Từ 04/2010 – 04/2014	Chủ tịch HĐQT CTCP Bệnh Viện Tim Tâm Đức nhiệm kỳ IV (2010-2013)
+ Từ 04/2014 – Nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Bệnh Viện Tim Tâm Đức nhiệm kỳ V (2014-2018)

Chức vụ công tác tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số CP nắm giữ (thời điểm 07/11/2016): 120.000 cổ phiếu, chiếm 0,772% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 120.000 cổ phiếu, chiếm 0,772% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không có

+ Vuur Thị Xuân Hoa (mẹ vợ): 480.000 cổ phiếu, chiếm 3,086% vốn điều lệ

+ Phan Kim Phương (vợ): 72.000 cổ phiếu, chiếm 0,463% vốn điều lệ

+ Nguyễn Ngọc An Khôi (con trai): 118.000 cổ phiếu, chiếm 0,759% vốn điều lệ

+ Nguyễn Ngọc Như Anh (con gái): 120.000 cổ phiếu, chiếm 0,772% vốn điều lệ

+ Nguyễn Đức Trung (con trai): 34.400 cổ phiếu, chiếm 0,221% vốn điều lệ

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

1.2 PGS.TS.BS. Phạm Nguyễn Vinh – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: **PHẠM NGUYỄN VINH**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 28/08/1946

Nơi sinh: Hà Nam

CMND: 021000364 cấp ngày: 02/12/2003 tại: TPHCM

Quốc tịch: Việt Nam



Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Hà Nam
 Địa chỉ thường trú: 9 Đông Sơn, P.7, Q. Tân Bình, TPHCM
 Số ĐT liên lạc: 08 5411 0025
 Trình độ chuyên môn: Phó Giáo Sư.Tiến sĩ. Bác sĩ
 Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 1975 – 1977	Cải tạo tại Cai Lậy
+ Từ 1977 – 1979	BS Khoa Tim Mạch BV Nguyễn Tri Phương TP. HCM
+ Từ 1979 – 1990	BS Trưởng Khoa Tim Mạch BV Nguyễn Tri Phương TP. HCM
+ Từ 1990 – 1991	Tu nghiệp tại Pháp – BV Fochs và BV Necker Enfants Malade
+ Từ 1991 – 08/2008	Phó Giám Đốc Viện Tim TP HCM
+ Từ 08/2008 – Nay	Giám đốc chuyên môn Bệnh viện Tim Tâm Đức

Chức vụ công tác tại Công ty: Giám đốc chuyên môn – Thành viên Hội Đồng Quản Trị Công ty CP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Chủ Nhiệm Bộ môn Nội Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch

Số CP nắm giữ (thời điểm 07/11/2016): 298.000 cổ phiếu, chiếm 1,916% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 298.000 cổ phiếu, chiếm 1,916% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:

+ Nguyễn Anh Thư (Vợ): 720.000 cổ phiếu, chiếm 4,630% vốn điều lệ

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

1.3 ThS. Đỗ Kim Thúy – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: **ĐỖ KIM THÚY**

Giới tính: Nữ



Ngày tháng năm sinh: 06/07/1956
 Nơi sinh: TP. HCM
 CMND: 020131254 Ngày cấp: 03/06/2010 tại : CA. TpHCM
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Hải Phòng
 Địa chỉ thường trú: 33 Hồ Xuân Hương, Phường 6, Quận 3, TP. HCM
 Số ĐT liên lạc: 08 5411 0025
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Thạc sĩ Quản lý kinh tế và tài chính công
 Cử nhân Luật, Luật sư

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 10/1975 – 10/1993	Công tác tại Sở Nhà đất TP.HCM Chức vụ cao nhất: Phó Chánh Thanh tra Sở Nhà đất
+ Từ 11/1993 – 04/2004	Văn Phòng UBND TP.HCM. Nhiệm vụ: Thư ký Phó Chủ tịch UBND thành phố, Khối Quản lý Đô thị Môi trường
+ Từ 05/2004 – 01/2005	Thành ủy cử đi học tại Singapore
+ Từ 01/2005 – 04/2009	Phó Giám đốc Quỹ Phát triển nhà ở TP.HCM
+ Từ 05/2009 – 10/2011	Chánh Văn phòng Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân TP.HCM
+ Từ 11/2011	Nghỉ hưu theo chế độ
+ Từ 05/2012 – Nay	Luật sư Đoàn Luật sư TP.HCM
+ Từ 05/2013 – Nay	Phó Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Thương mại Saigon Tourist

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT Công ty CP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Thương mại Saigon Tourist

Luật sư Đoàn Luật sư TP.HCM

Số CP nắm giữ (thời điểm 07/11/2016): 264.000 cổ phiếu, chiếm 1,698% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 264.000 cổ phiếu, chiếm 1,698% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:



Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có

1.4 TS.BS. Chu Trọng Hiệp – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên:	CHU TRỌNG HIỆP
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	27/07/1966
Nơi sinh:	TP. HCM
CMND:	021591834 cấp ngày 05/04/2005 tại TP.HCM
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Hải Phòng
Địa chỉ thường trú:	128 Lê Lữ, P. Phú Thọ Hòa, Q.Tân Phú, TPHCM
Số ĐT liên lạc:	08 5411 0025
Trình độ chuyên môn:	Tiến sĩ y khoa

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 1992 - 1996	Bác sĩ nội trú Ngoại lồng ngực Bệnh viện Chợ rẫy.
+ Từ 1996 - 2006	Bác sĩ tại Viện Tim TP.HCM.
+ Từ 01/2006 – 09/2006	Phó Giám đốc Bệnh viện Tim Tâm Đức, Phẫu thuật viên chính.
+ Từ 05/2010 – Nay	Giám đốc Chuyên môn phụ trách Ngoại khoa Công ty CP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Chức vụ công tác tại Công ty: Giám đốc Ngoại khoa - Thành viên HĐQT Công ty CP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số CP sở hữu (thời điểm 07/11/2016): 36.000 cổ phiếu, chiếm 0,231% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 36.000 cổ phiếu, chiếm 0,231% vốn điều lệ.



Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

1.5 ThS. Phạm Anh Dũng – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: **PHẠM ANH DŨNG**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 15/02/1965

Nơi sinh: TP. HCM

CMND: 079065000608 Ngày cấp: 24/02/2016 tại : Cục trưởng cục cảnh sát

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: 384/2 Huỳnh Văn Bánh, P.14, Quận Phú Nhuận, TP. HCM

Số ĐT liên lạc: 08 5411 0025

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 02/1985 – 05/1988	Thi hạnh nghĩa vụ quân sự - Công tác tại Tiểu đoàn 31 (Quân y) – Sư đoàn 302 – Mặt trận 479 – Quân khu 7. Cấp bậc thượng sĩ, Phó phụ trách tiểu đoàn bộ, Cán bộ tổ chức động viên tiểu đoàn.
+ Từ 05/1988 – 06/1989	Phục viên về địa phương sinh hoạt tại đoàn phường – Bí thư đoàn khu phố 1. Tiếp tục luyện thi vào đại học Ngân hàng niên khóa 1989 – 1993.
+ Từ 1989 - 1993	Học Đại học Ngân hàng, tốt nghiệp tháng 07/1993.



+ Từ 07/1993 – 12/1993	Kế toán Công ty Compymex. Phụ trách kế toán cửa hàng kinh doanh xe máy.
+ Từ 01/1994 – 05/1996	Nhân viên kế toán tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM
+ Từ 05/1996 – 06/1999	Phó phòng kế toán tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM
+ Từ 06/1999 – 03/2001	Trưởng phòng giao dịch Tân Tạo - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM
+ Từ 04/2001 – 01/2003	Giám đốc Công ty Liên doanh Bảo hiểm Việt Úc – Chi nhánh TP.HCM
+ Từ 02/2003 – 03/2003	Quyền Tổng Giám đốc – Ngân hàng Thương mại Quế Đô
+ Từ 03/2003 – 01/2010	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc – Ngân hàng TMCP Sài Gòn
+ Từ 01/2010 – 03/2010	Thành viên Hội đồng quản trị – Ngân hàng TMCP Sài Gòn
+ Từ 04/2010 – Nay	Thành viên Hội đồng quản trị - CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức
+ Từ 04/2011 – 04/2012	Phó Tổng Giám đốc – Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
+ Từ 06/2012 – Nay	Chuyên viên phân tích độc lập, tham gia cộng tác Văn Phòng Chủ tịch nước về Chính sách Tài chính Ngân hàng theo Công văn số 780 CV/VPCTN.

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Chuyên viên phân tích độc lập tại Văn Phòng Chủ tịch nước về Chính sách Tài chính Ngân hàng

Số CP nắm giữ (thời điểm 07/11/2016): 588.000 cổ phiếu, chiếm 3,781% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 588.000 cổ phiếu, chiếm 3,781% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có



2. Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ
Ban kiểm soát		
1	Bà Vương Thị Quỳnh Anh	Trưởng BKS
2	Bà Bùi Thúy Kiều	Thành viên BKS
3	Bà Nguyễn Nhị Phương	Thành viên BKS

2.1 Bà Vương Thị Quỳnh Anh - Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên: **VƯƠNG THỊ QUỲNH ANH**
 Giới tính: **Nữ**
 Ngày tháng năm sinh: **24/05/1976**
 Nơi sinh: **Tp. Hồ Chí Minh**
 CMND: **022944223** cấp ngày: **02/07/1998** tại: **CA. TpHCM**
 Quốc tịch: **Việt Nam**
 Dân tộc: **Kinh**
 Quê quán: **Tp. Hồ Chí Minh**
 Địa chỉ thường trú: **79 Lê Quang Định, Phường 14, Quận Bình Thạnh, TP.HCM**
 Số ĐT liên lạc: **08 5411 0025**
 Trình độ chuyên môn: **Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Tài chính-Tiền tệ-Tín dụng.
 Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng**

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 2002 - 2005	Nhân viên thống kê, Công ty Công trình Giao thông công chánh
+ Từ 2006 - 2015	Nhân viên Phân tích tài chính của Viện tim TP.HCM
+ Từ 2015 – Nay	Phó phòng bảo hiểm Bệnh viện Quốc tế City

Chức vụ công tác tại Công ty: **Trưởng Ban kiểm soát CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức**
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: **Phó phòng bảo hiểm Bệnh viện Quốc tế City**
 Số CP nắm giữ (thời điểm 07/11/2016): **5.000 cổ phiếu, chiếm 0,032% vốn điều lệ.**
 + Đại diện sở hữu: **0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.**
 + Cá nhân sở hữu: **5.000 cổ phiếu, chiếm 0,032% vốn điều lệ.**



Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

2.2 Bà Bùi Thúy Kiều – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: **BÙI THÚY KIỀU**
Giới tính: **Nữ**
Ngày tháng năm sinh: **14/04/1954**
Nơi sinh: **Campuchia**
CMND: **000153000027 cấp ngày: 25/02/2016 tại: CA. TP.HCM**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Dân tộc: **Kinh**
Quê quán: **Đồng Tháp**
Địa chỉ thường trú: **312/2 Nguyễn Trãi, Phường 8, Quận 5, TP.HCM**
Số ĐT liên lạc: **08 5411 0025**
Trình độ chuyên môn: **Cử nhân chính trị, Quản lý hành chính**
Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 02/1969 – 04/1975	Cán bộ công tác tại Ban dân y Miền Nam thuộc Trung ương Cục Miền Nam
+ Từ 04/1975 – 01/1976	Cán bộ công tác tại Sở y tế TP.HCM
+ Từ 01/1976 – 07/1987	Phó Phòng tổ chức Bệnh viện Nhi đồng 1
+ Từ 01/1987 – 01/1992	Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công ty đông lạnh thuộc Tổng Công ty Imexco
+ Từ 01/1992 – 05/1997	Chuyên viên chuyên trách công tác kiểm tra Đảng ủy Kinh tế Đối ngoại TP.HCM
+ Từ 05/1997 – 06/2003	Chuyên viên Ủy ban kiểm tra – Thành ủy TP.HCM



+ Từ 06/2003 – 07/2008	Phó bí thư thường trực – Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra – Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn
+ Từ 2007 – 2015	Trưởng Ban kiểm soát CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức
+ Từ 07/2008 – Nay	Giám đốc CTCP Xây dựng và Địa ốc Hòa An
+ Từ 2015 – Nay	Thành viên Ban kiểm soát CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Chức vụ công tác tại Công ty:	Thành viên Ban Kiểm soát
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Giám đốc CTCP Xây dựng và Địa ốc Hòa An
Số CP nắm giữ:	36.000 cổ phiếu, chiếm 0,231% vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu:	36.000 cổ phiếu, chiếm 0,231% vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có

2.3 Bà Nguyễn Nhị Phương – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên:	NGUYỄN NHỊ PHƯƠNG
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	28/08/1964
Nơi sinh:	Campuchia
CMND:	020999598 cấp ngày: 27/10/2015 tại: CA. Tp.HCM
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tỉnh Thái Bình
Địa chỉ thường trú:	Lô 4, số 21, Hưng Phú, P.10, Quận 8, TP.HCM
Số ĐT liên lạc:	0946 335 350
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Bác sĩ tim mạch



Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 1989 – 07/1995	Bác sĩ – Trường hạnh chính TP.HCM
+ Từ 1998 – 05/1999	Bác sĩ Bệnh viện Nhân dân 115
+ Từ 05/1999 – nay	Trường phòng Phân tích tài chính, Bác sĩ Viện tim TP.HCM

Chức vụ công tác tại Công ty:	Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Trường phòng Phân tích tài chính, Bác sĩ Viện tim TP.HCM
Số CP nắm giữ (thời điểm 07/11/2016):	12.000 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu:	12.000 cổ phiếu, chiếm 0,077% vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có

3. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ tên	Chức vụ
Ban điều hành		
1	BS Phạm Thị Lê	Tổng Giám đốc
2	Ông Võ Thiện Tân	Kế toán trưởng

3.1 BS. Phạm Thị Lê – Tổng Giám đốc

Họ và tên:	PHẠM THỊ LÊ		
Giới tính:	Nữ		
Ngày tháng năm sinh:	08/04/1955		
Nơi sinh:	Long An		
CMND:	023652897	cấp ngày: 12/12/2012 tại: CA.TP.HCM	



Quốc tịch: Việt Nam- Th3 xanh Mỹ từ 13.09.2016
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Xã Nhị Thành, Huyện Thủ Thừa, Long An
 Địa chỉ thường trú: 289/12D Bến Bình Đông, P.14, Quận 8, TP.HCM
 Số ĐT liên lạc: 0903756465
 Trình độ chuyên môn: Bác sĩ Chuyên khoa I Nhi

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 1999 – 2010	Phó Giám đốc Viện Tim TP.HCM
+ Từ 2010 – 06/2016	Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Bệnh viện Tim Tâm Đức
+ Từ 06/2016 – nay	Tổng Giám đốc CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Chức vụ công tác tại Công ty: Tổng Giám Đốc CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số CP nắm giữ (thời điểm 30/06/2016): 24.000 cổ phiếu, chiếm 0,154% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 24.000 cổ phiếu, chiếm 0,154% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

3.2 Ông Võ Thiện Tân – Kế toán trưởng

Họ và tên: **VÕ THIỆN TÂN**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 25/10/1962
 Nơi sinh: TP. Biên Hòa, Đồng Nai
 CMND: 024797479 cấp ngày: 01/08/2007 tại: CA Tp. HCM
 Quốc tịch: Việt Nam



Dân tộc: Kinh
Quê quán: Tỉnh Bình Dương
Địa chỉ thường trú: 223C Cống Quỳnh, Quận 1, TP. HCM
Số ĐT liên lạc: 08 5411 0035
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Đào tạo Tài chính kế toán Doanh nghiệp.
Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ Từ 1986 - 1993	Kế toán trưởng Công ty Chế biến Lâm Đặc sản Xuất khẩu Đồng Nai
+ Từ 1994 – 2007	Kế toán trưởng các Công ty có vốn đầu tư nước ngoài, Công ty có vốn đầu tư trong nước
+ Từ 2007 – 04/2009	Kiểm soát viên chi phí, Trưởng phòng Tài chính CTCP Tập đoàn Thiên Long
+ Từ 05/2009 – Nay	Kế toán trưởng CTCP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Chức vụ công tác tại Công ty: Kế toán trưởng Công ty
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
Số CP nắm giữ (thời điểm 07/11/2016): 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Công ty đã ban hành các quy chế nhằm củng cố và tăng cường quản trị tại Công ty như Quy chế quản lý tài chính, quy chế quản trị công ty. Ngoài ra, Công ty cũng sẽ tiếp tục thực hiện



việc cơ cấu tổ chức và ban hành các quy chế khác để tuân thủ quản trị công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

Đối với hoạt động công bố thông tin sau khi trở thành công ty đại chúng, Hội đồng quản trị sẽ ban hành Quy trình công bố thông tin nhằm đảm bảo công bố kịp thời các thông tin định kỳ hoặc bất thường theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán.

IV. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
2. **Phụ lục II:** Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015 và 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét của Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức.



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TS.BS. NGUYỄN NGỌC CHIẾU

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN HIẾU

